TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **31/05/2023**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,075.17	-2.88	-0.27	15,818.60
VN30	1,066.33	-5.49	-0.51	5,501.21
VNMIDCAP	1,395.63	1.59	0.11	7,371.85
VNSMALLCAP	1,299.35	10.44	0.81	2,263.16
VN100	1,026.67	-3.26	-0.32	12,873.06
VNALLSHARE	1,042.20	-2.44	-0.23	15,136.22
VNXALLSHARE	1,675.09	-3.02	-0.18	17,161.49
VNCOND	1,339.01	-2.45	-0.18	452.45
VNCONS	652.30	-1.58	-0.24	1,046.68
VNENE	583.33	-1.02	-0.17	314.81
VNFIN	1,248.82	-2.30	-0.18	5,773.88
VNHEAL	1,621.60	-7.90	-0.48	14.46
VNIND	662.84	2.43	0.37	2,838.58
VNIT	2,616.80	1.68	0.06	132.78
VNMAT	1,526.86	-6.75	-0.44	1,894.34
VNREAL	982.15	-8.12	-0.82	2,319.91
VNUTI	898.69	2.86	0.32	338.73
VNDIAMOND	1,575.94	-1.70	-0.11	2,529.70
VNFINLEAD	1,645.38	-4.67	-0.28	5,353.75
VNFINSELECT	1,671.88	-3.07	-0.18	5,771.47
VNSI	1,639.20	-4.04	-0.25	2,749.65
VNX50	1,736.82	-7.36	-0.42	10,118.75

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	861,971,143	14,106
Thỏa thuận	62,588,275	1,717
Tổng	924,559,418	15,822

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	VND	38,032,661	NHH	7.00%	L10	-6.67%
2	HSG	36,253,940	DAH	7.00%	S4A	-6.57%
3	NVL	32,026,940	EVG	6.99%	PNC	-6.54%
4	ACB	31,765,580	PTC	6.97%	LAF	-6.33%
5	SHB	29,750,439	DXS	6.94%	CCI	-5.69%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	25,868,802	2.80%	45,131,396	4.88%	-19,262,594

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	760	4.80%	1,213	7.66%	-453

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	EIB	8,762,150	EIB	184,385,985	HPG	185,231,367
2	NVL	7,299,293	CTG	167,590,450	SSI	132,087,939
3	CTG	6,125,400	TCB	163,599,500	POW	125,233,173
4	TCB	5,065,000	PNJ	122,270,220	STB	70,416,925
5	STB	3,643,710	BID	114,646,685	HSG	58,668,783

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	SJD	SJD giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
2	NO1	NO1 giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội sẽ thông báo sau.
3	SZL	SZL giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 30%, ngày thanh toán: 19/06/2023.
4	TDW	TDW giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 14%, ngày thanh toán: 12/06/2023.
5	VGC	VGC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức còn lại năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 21/06/2023.
6	GDT	GDT giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức còn lại năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 15/06/2023.
7	FPT	FPT nhận quyết định niêm yết bổ sung 7.305.050 cp (phát hành ESOP) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 31/05/2023.